

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 186/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2017 giữa:

- *Người yêu cầu:* Anh Đặng Anh T, sinh năm: 1989, Thường trú tại: tổ 14 phường, quận S, thành phố Đ.

- *Người yêu cầu:* Chị Võ Hồ Uyên T, sinh năm: 1989, Thường trú tại: tổ 14 phường T, quận S, thành phố Đ. Tạm trú tại: K197/8 đường H, phường, quận H, thành phố Đ.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đặng Anh T và chị Võ Hồ Uyên T (giấy chứng nhận kết hôn số 266 ngày 03 tháng 12 năm 2010 tại UBND phường T, quận S, thành phố Đ không có giá trị).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Anh T và chị Võ Hồ Uyên T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh Đặng Anh T và chị Võ Hồ Uyên T xác định có 01 con chung là Đặng Anh Q- sinh ngày: 27.3.2011. Ly hôn anh T, chị T thỏa thuận giao con cho anh Đặng Anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Võ Hồ Uyên T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì quyền, lợi ích con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên xác định không có.

- Về nợ chung: Hai bên xác định không có.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình: 300.000 đồng anh Đặng Anh T và chị Võ Hồ Uyên T thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) anh T, chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đ, theo biên lai số 008291 ngày 03/11/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường T, quận Sơn T,
- Tp. Đ;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Đã ký

Lương Thị Anh